

Số: 65/2020/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 14 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 61/2020/TLST-HNGĐ ngày 04/5/2020. Giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Th**, sinh năm 1984.

ĐKHKTT: Thôn V, xã M, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: Thôn A, xã X, huyện Q, thành phố Hà Nội.

*Bị đơn:* Anh **Bùi Văn C**, sinh năm 1981.

ĐKHKTT và nơi ở: Thôn V, xã M, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 6 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 6 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Bùi Văn C** và chị **Lê Thị Th**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Văn Duy H, sinh ngày 20/10/2002; Cháu Bùi Thị Tâm N, sinh ngày 17/4/2009. Hai bên thỏa thuận giao chị Th tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 cháu H và N cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con cho anh C cho đến

khi có Quyết định thay đổi khác. Anh C được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Hai bên tự giải quyết không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không.

- Về án phí: Chị Th tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0011067 ngày 01/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội. Trả lại chị Th 150.000 đồng ( *một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Phú Mãn.
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu A**